

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2012/QĐ-UBND

Bình Tân, ngày 07 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về phân công quản lý nhà nước đối với
các tổ chức hội trên địa bàn quận Bình Tân**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 54/2011/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân công quản lý Nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ quận Bình Tân tại Tờ trình số 365/TTr-NV ngày 03 tháng 5 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Những quy định chung

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức hội nhằm bảo đảm việc thành lập và hoạt động của các tổ chức hội có hiệu quả, đúng pháp luật và đúng Điều lệ đã được Ủy ban nhân dân quận phê duyệt, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của quận;

2. Đối tượng quản lý nhà nước quy định trong Quyết định này bao gồm các hội có phạm vi hoạt động trong quận được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho phép thành lập theo Sắc lệnh số 102/SL/L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội, Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 và Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

Điều 2. Giao trách nhiệm quản lý nhà nước đối với tổ chức hội

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn quận quản lý nhà nước các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn quận (theo danh sách đính kèm tại thời điểm ban hành và các Quyết định thành lập hội phát sinh sau thời điểm ban hành Quyết định này);

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong địa bàn phường.

Điều 3. Nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tổ chức hội của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, gồm các nội dung sau:

1. Xem xét, phối hợp với Phòng Nội vụ quận tham mưu Ủy ban nhân dân quận quyết định công nhận Ban vận động thành lập hội theo Điểm b, c, Khoản 4 và Khoản 5 Điều 6 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

2. Có ý kiến bằng văn bản về việc thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, tổ chức Đại hội nhiệm kỳ và phê duyệt Điều lệ của các hội phụ trách;

3. Cung cấp các thông tin cần thiết về chính sách, pháp luật, kế hoạch, chương trình công tác và phương hướng phát triển của ngành, lĩnh vực hoặc địa phương để hội có cơ sở định hướng và xây dựng kế hoạch hoạt động của các hội trên địa bàn quận; tạo điều kiện để hội tham gia các hoạt động phát triển sự nghiệp y tế, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ, thể dục thể thao và khuyến khích hoạt động của các tổ chức hội gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và của địa phương;

4. Lấy ý kiến của các hội để hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức hội tham gia đóng góp ý kiến với vai trò phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách, kế hoạch, quy hoạch, phương hướng, chương trình công tác của quận, của ngành, của địa phương;

5. Rà soát, lập danh sách những tổ chức hội trên địa bàn quận thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương được thành lập không đúng thẩm quyền hoặc không đúng quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ tổng hợp) xem xét giải quyết;

6. Có ý kiến bằng văn bản với các cơ quan chức năng về việc tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước theo quy định của pháp luật và những vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các tổ chức hội;

7. Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra việc sử dụng và quản lý tài chính của các tổ chức hội, bảo đảm việc sử dụng tài chính đúng mục đích đã đề ra;

8. Hướng dẫn các tổ chức hội xây dựng, sửa đổi Điều lệ;

9. Kiểm tra hoạt động của các tổ chức hội trong việc chấp hành pháp luật và thực hiện Điều lệ hội, đề xuất biện pháp xử lý đối với các vi phạm của các tổ chức hội;

10. Xem xét, có ý kiến về tổ chức Đại hội nhiệm kỳ; có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định phê duyệt Điều lệ (sau khi Đại hội nhiệm kỳ) của các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong quận theo quy định;

11. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, có ý kiến về tổ chức Đại hội nhiệm kỳ; có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định phê duyệt Điều lệ (sau khi Đại hội nhiệm kỳ) của các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong phường;

12. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường, định kỳ báo cáo 6 tháng (*trước ngày 01 tháng 7*), báo cáo năm (*trước ngày 01 tháng 12*) và đột xuất (khi cần thiết) về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý các tổ chức hội thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương cho Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ quận) theo quy định.

Điều 4. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận:

1. Thực hiện cấp kinh phí hoạt động theo biên chế được giao đối với các hội được cơ quan có thẩm quyền quyết định công nhận hội đặc thù trên địa bàn quận theo quy định.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân quận xem xét hỗ trợ đối với tổ chức hội hoạt động trong phạm vi quận, phường theo quy định.

3. Định kỳ hàng năm và đột xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân quận tình hình cấp kinh phí hoạt động cho các hội và xem xét hỗ trợ đối với các tổ chức hội thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương.

4. Xem xét, tham mưu trình Ủy ban nhân dân quận việc tiếp nhận viện trợ của các cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Phòng Nội vụ quận có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận:

1. Xem xét, thẩm định trình Ủy ban nhân dân quận hồ sơ xin phép thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên đối với các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong quận, phường trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Nội vụ Thành phố xem xét; trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt Điều lệ hội (sau khi Đại hội nhiệm kỳ) của các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong quận, phường theo quy định;

2. Xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân quận có văn bản chấp thuận việc tổ chức Đại hội nhiệm kỳ đối với các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong quận;

3. Theo dõi quản lý và phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức và hoạt động của các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong quận;

4. Phối hợp các cơ quan chuyên môn có liên quan kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Điều lệ và chấp hành pháp luật; kiến nghị việc xử lý vi phạm của các tổ chức hội trên cơ sở đề nghị của các cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực trình Ủy ban nhân dân quận xem xét quyết định;

5. Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hội cho các cơ quan chuyên môn liên quan và Ủy ban nhân dân phường;

6. Báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất (khi cần thiết) về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý các tổ chức hội trên địa bàn quận cho Sở Nội vụ Thành phố và Ủy ban nhân dân quận.

Điều 6. Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo Bản tin Bình Tân tổ chức giới thiệu, đưa tin, ảnh về các hoạt động của các tổ chức hội hoạt động có hiệu quả, đúng Điều lệ và quy định của pháp luật, có nhiều thành tích đóng góp cho các phong trào của quận;

2. Không đưa tin có liên quan đến hoạt động của các tổ chức hội chưa được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường và các tổ chức hội có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Chính

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH PHÂN CÔNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC HỘI TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN BÌNH TÂN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

1. Phòng Nội vụ quận Bình Tân:

- Hội Chữ thập đỏ quận Bình Tân;
- Hội Liên hiệp Thanh niên quận Bình Tân.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Tân:

- Hội Người mù quận Bình Tân;
- Hội Cựu Thanh niên Xung phong quận Bình Tân;
- Câu Lạc bộ Truyền thống kháng chiến quận Bình Tân;
- Ban Đại diện Hội Người cao tuổi quận Bình Tân;
- Câu Lạc bộ Hưu trí quận Bình Tân.

3. Phòng Y tế quận Bình Tân:

- Hội Đông y quận Bình Tân;
- Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo Bệnh viện Triều An.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân:

- Hội Khuyến học quận Bình Tân;
- Hội Cựu giáo chức quận Bình Tân.

5. Phòng Kinh tế quận Bình Tân:

- Hội Doanh nghiệp quận Bình Tân;
- Hội Sinh vật cảnh quận Bình Tân.

6. Phòng Tư pháp quận Bình Tân:

Hội Luật gia quận Bình Tân.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN